Sangkienmoi.com

UBND HUYỆN .....

TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN TIẾNG ANH Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

Lĩnh vực/Môn : Quản lý
Cấp học : Tiểu học
Tác giả : .....
Đơn vị công tác : Trường Tiểu học
.....Chức vụ : Hiệu trưởng

NĂM HỌC: 2023 - 2024

Sangkienmoi.com

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Viết tắt	**Viết đầy đủ**
BDGV	Bồi dưỡng giáo viên
BGH	Ban giám hiệu
CBQL	Cán bộ quản lý
CNTT	Công nghệ thông tin
CTGDPT	Chương trình giáo dục phổ thông
CMHS	Cha mẹ học sinh
CM	Chuyên môn
GV	Giáo viên
GVTH	Giáo viên tiểu học
GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
HS	Học sinh
NL	Năng lực
ND, CT	Nội dung, chương trình
KT-ĐG	Kiểm tra - Đánh giá
PPDH	Phương pháp dạy học
UBND	Ủy ban nhân dân

MỤC LỤC

I. ĐẶT VẤN ĐỀ 1

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến 1

2. Mục tiêu sáng kiến 2

3. Thời gian, đối tượng nghiên cứu 2

II. NỘI DUNG SÁNG KIẾN 3

1. Hiện trạng của vấn đề 3

1.1. Thực trạng về đội ngũ giáo viên Tiếng Anh trong nhà trường 3

1.2. Thực trạng hoạt động dạy học môn Tiếng Anh của giáo viên ở nhà trường 3

1.3 Thực trạng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Tiếng Anh trường tiểu học .....– huyện 6

1.4. Đánh giá thực trạng 7

2. Giải pháp hoạt động bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anhh ở nhà trường 8

2.1 Nâng cao nhận thức cho giáo viên 8

2.1.1 Mục tiêu 8

2.1.2. Nội dung và biện pháp thực hiện 8

2.2. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng CTGDPT mới 8

2.2.1 Mục tiêu 8

2.2.2. Nội dung và biện pháp thực hiện 9

2.3 Triển khai đa dạng nội dung và hình thức bồi dưỡng đội ngũ thông qua thực hiện bồi dưỡng định kì, bồi dưỡng thường xuyên 9

2.3.1 Mục tiêu 9

2.3.2. Nội dung và biện pháp thực hiện 10

2.4. Phối kết hợp với đơn vị liên kết nâng cao hiệu quả bồi dươngx giáo viên 12

2.4.1 Mục tiêu 12

2.4.2. Nội dung và biện pháp thực hiện 12

2.5. Kiểm tra đánh giá hiệu quả bồi dưỡng giáo viên Tiếng Anh 13

2.5.1 Mục tiêu 13

2.5.2. Nội dung và biện pháp thực hiện 13

2.6. Chuẩn bị tốt các điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng đội ngũ. Tạo động lực cho đội ngũ trong công tác bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ để công tác BDĐN trở thành công tác tự bồi dưỡng 14

2.6.1 Mục tiêu 14

2.6.2. Nội dung và biện pháp thực hiện 14

3. Kết quả áp dụng giải pháp sáng kiến tại trường 16

4. Hiệu quả của sáng kiến 18

4.1. Hiệu quả khoa học 18

4.2. Hiệu quả về kinh tế 18

4.3. Hiệu quả về xã hội 18

5. Tính khả thi 18

6. Thời gian thực hiện sáng kiến 20

7. Kinh phí thực hiện đề tài 20

III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT 20

1. Đối với địa phương 20

2. Đối với trường TH 20

TÀI LIỆU THAM KHẢO 21

PHỤ LỤC 22

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Trong tiến trình hội nhập và phát triển đất nước, cùng với công nghệ thông tin, ngoại ngữ đóng vai trò hết sức quan trọng. Ngoại ngữ được xem là một trong những điều kiện cần thiết, tiên quyết, là công cụ, phương tiện đắc lực và hữu hiệu trong tiến trình hội nhập và phát triển, là con đường ngắn nhất để tiếp cận mọi thành tựu văn hóa, tiến bộ khoa học và kỹ thuật của thế giới. Việc bảo đảm năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm của đội ngũ giáo viên ngoại ngữ, giáo viên dạy các môn khoa học, môn chuyên ngành bằng ngoại ngữ cho các cấp học về trình độ đào tạo sẽ là "vũ khí" quốc gia để tạo ra nguồn nhân lực có trình độ quốc tế cao trong quá trình CNH – HĐH và hội nhập quốc tế của đất nước.

Giáo dục tiểu học tạo ra những cơ sở ban đầu rất cơ bản và bền vững cho học sinh. Để thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của giáo dục tiểu học và cũng để đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giáo dục, mỗi nhà trường đều phải lấy việc "Nâng cao chất lượng giáo dục" là nhiệm vụ trung tâm, xuyên suốt quá trình hoạt động của mình. Trong chương trình giáo dục phổ thông 2018, Tiếng Anh là môn học bắt buộc từ lớp 3 đến lớp 12. Là một trong những môn học công cụ ở trường phổ thông, môn Tiếng Anh không chỉ giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực giao tiếp bằng Tiếng Anh mà còn góp phần hình thành và phát triển các năng lực chung, để sống và làm việc hiệu quả hơn, để học tập tốt các môn học khác cũng như để học suốt đời. Với tư cách là môn học bắt buộc trong chương trình giáo dục phổ thông, môn Tiếng Anh còn liên quan trực tiếp và có tác động qua lại với nhiều môn học/nội dung giáo dục khác như Tiếng Việt, Tự nhiên và xã hội, Lịch sử và Địa lí, Nghệ thuật, Giáo dục thể chất, Tin học, Hoạt động trải nghiệm.

Vì lẽ đó, công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ GV Tiếng Anh góp phần quyết định chất lượng giáo dục và dạy học trong nhà trường bởi lẽ, lao động sáng tạo đòi hỏi người giáo viên phải có kiến thức sâu và toàn diện, luôn bổ sung cái mới nhằm hoàn thiện nghệ thuật sư phạm. Tính đa dạng và phức tạp của hoạt động dạy học - giáo dục đòi hỏi người lãnh đạo nhà trường phải thường xuyên chú ý đến bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ của giáo viên.

Thực tế ở trường tôi công tác, đội ngũ giáo viên Tiếng Anh chưa đồng đều về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Một bộ phận giáo viên được đào tạo ở lớp huyện, GV có trình độ chuyên môn là tiếng Nga, tiếng Pháp được đào tạo, bồi dưỡng chuyển đổi sang dạy Tiếng Anh, số GV có trình độ đại học và sau đại học về chuyên ngành Tiếng Anh còn hạn chế, Bên cạnh đó, Tiếng Anh là môn học đặc thù, với nhiều gia đình, việc hỗ trợ của phụ huynh đối với học tập ngoại ngữ của con em mình còn khó khăn. Nhiều địa phương do điều kiện KT- XH, việc ưu tiên đầu tư CSVC, thiết bị dạy học để triển khai dạy học ngoại ngữ chưa nhiều. Bên cạnh đó, nhận thức của giáo viên về công tác bồi dưỡng chuyên môn còn chưa đúng, chưa đủ về về vị trí, vai trò của công tác này trong nhà trường, tâm lý ngại

Sangkienmoi.com

học, ngại tham gia các chương trình bồi dưỡng đôi thi trở thành "thói quen" rất khó thay đổi của một bộ phận đội ngũ GV nhà trường hiện nay.

Là một cán bộ quản lý, với kinh nghiệm thực tiễn công tác, bên cạnh những thuận lợi được cấp quản lý quan tâm, đồng nghiệp ủng hộ, động viên, cha mẹ học sinh phối hợp tốt trong hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường, các con HS chăm ngoan, có ý thức học tập và rèn luyện. Đó là động lực để tôi tiếp tục cống hiến và nỗ lực vì sự phát triển chung của nhà trường. Nhưng bên cạnh đó vẫn còn không ít những trở ngại, khó khăn. Điều tôi luôn trăn trở là làm sao nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng đội ngũ GV, đối với từng môn học, vì vậy tôi đã lựa chọn đề tài: ***"Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh ở trường Tiểu học "*** để nghiên cứu với mong muốn đưa ra những biện pháp hữu ích nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh của nhà trường hiện nay.

2. Mục tiêu của sáng kiến.

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, đề tài đề xuất một số biện pháp bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh ở trường TH .....- ..... - Thành phố Hà Nội nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

3. Thời gian, đối tượng nghiên cứu

Thời gian nghiên cứu năm học 2023 - 2024

Đối tượng nghiên cứu: Hoạt động bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh ở trường TH .....- huyện ..... - thành phố Hà Nội.

Phạm vi nghiên cứu: Đề tài tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận, thực trạng và các biện pháp bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh ở trường TH .....- huyện ..... - Thành phố Hà Nội mới theo hướng bám sát vào nội dung chương trình mới được ban hành.

Sangkienmoi.com

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng của vấn đề

1.1. Thực trạng về đội ngũ giáo viên Tiếng Anh trong nhà trường

*** Về trình độ đào tạo**

Năm học 2022-2023; 2023- 2024, trường Tiểu học .....có 02 giáo viên Tiếng Anh, trong đó 02 giáo viên biên chế. Đội ngũ giáo viên Tiếng Anh được đào tạo chính quy bài bản đạt 100%. Tuy nhiên còn ít nhiều còn hạn chế về năng lực. Đồng thời chưa đáp ứng tiêu chí khung tham chiếu châu Âu hoặc đạt chuẩn B2.

STT	Tổng số GV Tiếng Anh	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ			Cơ cấu		Mức đạt về trình độ ngoại ngữ	
		ThS	ĐH	CĐ	Biên chế	H. Đồng	Đạt khung tham chiêu Châu Âu	C.Đạt khung tham chiêu Châu Âu
1	02	0	2		2		1	0

*** Về trình độ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp**

- 100 % giáo viên Tiếng Anh trong trường đạt chuẩn nghề nghiệp.

*** Về độ tuổi Tổng số GV**

STT	Tổng số GV	Cơ cấu độ tuổi					Ghi chú
		< 30 tuổi	30-35	35-40	45-50	>50	
1	02			1		1	

- Đội ngũ Giáo viên Tiếng anh của trường có 2 độ tuổi, người ít tuổi nhất 35 tuổi, người cao tuổi nhất 53 tuổi nên trong giảng dạy có sự trao đổi chia sẻ với thế hệ trẻ với người có thâm niên công tác. GV trẻ hỗ trợ GV có tuổi về cập nhật phương pháp mới, ứng dụng CNTT. Còn GV có tuổi truyền cho thế hệ trẻ kinh nghiệm đứng lớp, công tác quản lý học sinh tạo nên chỉnh thể cơ bản toàn diện.

1.2 Thực trạng hoạt động dạy học môn Tiếng Anh của giáo viên ở nhà trường

- Kết quả khảo sát (qua Phiếu điều tra – Phụ lục 2) cho thấy đội ngũ GV Tiếng Anh nhà trường có nhận thức tốt về tầm quan trọng của hoạt động dạy học môn Tiếng Anh, tỉ lệ ở mức tốt chiếm 50% mức khá 50%. Đội ngũ GV được đào tạo đúng chuyên ngành, có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn chiếm tỉ lệ 100%, tuy nhiên đánh giá ở mức dạy tốt chiếm 50%, một số đồng chí cần tiếp tục được bồi dưỡng về nghiệp vụ và năng lực chuyên môn. Trong hoạt động dạy học môn Tiếng Anh, một số GV chưa tích cực trong đổi mới PPDH, nội dung này có 50% ở mức trung bình. GV có khả năng sử dụng CNTT trong dạy học Tiếng Anh về cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Song thực tế, việc áp dụng này ở nhà trường chưa tạo hứng thú cho HS tham gia, bên cạnh đó chủ yếu thiết kế bài giảng trên phần mềm Powerpoint còn đơn điệu. Nội dung GV thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Tiếng Anh của GV ở mức "khá" chiếm tỉ lệ 75%.

Sangkienmoi.com

- Đánh giá về khả năng học tập môn Tiếng Anh của HS và quan điểm của CMHS với môn học (Phiếu điều tra – phụ lục 2) tác giả tiến hành khảo sát 70 cha mẹ HS của nhà trường, kết quả thu được cho thấy: Về hứng thú học tập môn Tiếng Anh của HS, các ý kiến cho rằng phần lớn HS có hứng thú học Tiếng Anh, chiếm tỉ lệ 92.9%, một bộ phận HS chưa hứng thú hoặc tỏ ra bình thường với môn học. Tỉ lệ HS có khả năng học Tiếng Anh chiếm 71.4%, đây là con số đáng khích lệ để nhà trường tích cực hơn nữa trong hoạt động dạy và học Tiếng Anh. Nội dung HS đạt kế quả tốt trong học tập Tiếng Anh chiếm tỉ lệ 28.6%, điều đó cũng cho thấy nhà trường cần phải tăng cường biện pháp để nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh. Môi trường học tập môn Tiếng Anh hiện nay chưa thực sự đáp úng được kỳ vọng và mong muốn của bố mẹ. Nội dung HS được bố mẹ tạo điều kiện cho học Tiếng Anh chiếm tỉ lệ 100% ý kiến hoàn toàn đúng là cơ sở để nhà trường huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh trong hoạt động nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh tại nhà trường hiện nay.

Thực trạng dạy học môn Tiếng Anh của nhà trường hiện nay có những kết quả nổi bật sau đây:

* Về hoạt động giảng dạy môn Tiếng Anh

- Cơ bản giáo viên thực hiện nội dung chương trình đảm bảo theo quy định. Song vẫn còn một số hạn chế trong quá trình giảng dạy:

+ Phương pháp giảng dạy còn nặng về kiến thức ngữ pháp, từ vựng. Thực tế, dạy học Tiếng Anh quan tâm đến kỹ năng đọc - viết là phần nhiều, chưa quan tâm nhiều đến kỹ năng nghe, nói.

+ Phát âm của một số giáo viên mang đậm tiếng địa phương nên hơi xa với phát âm của người bản ngữ, với phát âm chuẩn: Nói Tiếng Anh đôi lúc như nói tiếng việt rời rạc không có tính liền mạch, không phát âm rõ âm gió…chính vì vậy cũng đã ảnh hưởng đến chất lượng học của học sinh. Nhiều học sinh của trường cũng phát âm như cô, nói Tiếng Anh mà như đọc Tiếng việt.

+ Khả năng tổ chức các hoạt động dạy - học theo hướng giao tiếp phát triển năng lực người học chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn chương trình GDPT 2018. Một số Giáo viên nhiều giờ dạy theo lối truyền thụ kiến thức (Quy trình tiết học thường theo lối mòn: Từ mới - ngữ pháp - luyện tập qua hệ thông bài tập) *thể hiện cụ thể ở bài dạy Lesson 3. Lớp 4 như sau:*

+) New word: GV đưa từ Schoolday ; Do not; Weenkend GV đọc -> Hs đọc theo và luyện vở ghi bài

+) HD mẫu câu: GV HD câu hỏi và câu TL lên bảng ;

What is her names? Her name is Mai.

What day is it todday ? Today is Monday.

HS ghi vở và luyện mẫu câu trên bảng.

+) HD học sinh luyện vở Bài tập. HS làm bài và 1 học sinh đọc bài làm và chữa theo đáp án của cô đưa ra (HS không GT được ví sao làm như vậy ...)

+) Nhận xét giờ học, dặn dò chuẩn bị bài hôm sau.

Qua giờ dự thấy:

Sangkienmoi.com

+ GV vào bài luôn mà không có hoạt động Warm up khởi động tạo hứng thú cho giờ học.

+ Về từ vựng, từ mới: GV dạy theo lối cũ: GV ghi bảng- HS viết vở sau đó GV đọc trước, học sinh đọc theo mà không tổ chức cho HS QS tranh, vật thật hay qua 1 video … để hs phát hiện ra từ mới, nghĩa của từ, phát huy năng lực tự phát hiện, tự hiểu thông qua tranh, ảnh, các nguồn thông tin hoặc nền kiến thức đã học.

Về ngữ pháp: GV tự cung cấp áp đặt luôn mẫu câu cho học sinh mà không tổ chức cho các con trải nghiệm đóng vai nhân vật trong một tình huống hoặc tìm hiểu qua hội thoại, qua một câu chuyện …để trên cơ sở đó phát hiện ra kiến thức, mẫu câu mới so với những mẫu câu và kiến thức đã học….

Luyện tập qua hệ thông bài tập đơn điệu máy móc, Không tổ chức cho các con tham gia các Game các bài Chan… để luyện tập củng cố kiến thức bài học …. Điều đó sẽ hạn chế ở khả năng của học sinh rất nhiều. đặc biệt khó phát hiện ra những học sinh có khả năng vượt trội để bồi dưỡng, phát triển.

+ Khả năng ứng dụng CNTT để sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học còn hạn chế. Bộ bảng tính thông minh giáo viên chưa khai thác triệt để tính năng giúp học sinh tương tác sử dụng trong quá trình dạy - học. Giáo viên khai thác như một máy chiếu thông thường. Nhiều khi giáo viên vì một lý do nào đó ngại thiết kế bài giảng điện tử và thao tác với máy nên nhiều tiết học giáo viên còn tiết dạy chay, không ứng dụng CNTT trong nhà trường hiện nay vẫn còn diễn ra. Đây là dấu hiệu thể hiện sự tụt hậu với xu thế thời đại khi công nghệ 4.0 bùng nổ. Hơn nữa Sau một thời gian sử dụng các thiết bị điện tử, nhà trường thiếu nhân viên công nghệ thông tin, kinh phí để bảo trì, bảo quản thiết bị còn hạn hẹp nên đôi lúc thiết bị được cấp chưa khai thác hết hiệu quả, bỏ phí do không cải tạo nâng cấp….

+ Chính vì hạn chế về việc tổ chức các hoạt động học tập nên việc KT- ĐG học sinh trong tiết học cũng được giáo viên chưa quan tâm nhiều, thường giáo viên cứ dạy cho hết nội dung kiến thức của bài học, chương học đến cuối chương cuối kỳ mới kiểm tra đánh giá mà chưa tổ chức cho học sinh tự đánh giá bài học của mình, học sinh đánh giá bạn hay đơn giản là những lời nhận xét, khích lệ của cô khi học sinh trả lời các câu hỏi cô đặt ra trong bài.

- Không những tiết học diễn ra hàng ngày, hàng tuần được lặp đi lặp lại một cách đơn điệu nhàm chán mà một năm học diễn ra các con cùng hầu như không có cơ hội để tham gia các hoạt động về Tiếng Anh ngoài giờ lên lớp. Ví dụ chương trình Noel chưa có hoạt động giao lưu Tiếng Anh cho học HS toàn trường, nếu có chỉ diễn ra ở phạm vi từng lớp. Một số lễ hội các nước như lễ phục sinh, Halowen… học sinh cũng không được trải nghiệm nên vốn hiểu biết về văn hóa các nước các em chưa được tiếp cận qua kênh thông tin từ nhà trường. HS nhà trường còn e ngại khi tham gia các chương trình, cuộc thi có tính chất Tiếng Anh của nhà trường như “Rung chuông vàng” “ Hùng biện bằng TA ”…

- Thực tiễn cho thấy, Giáo viên mới chỉ dừng ở việc thực hiện xong nhiệm vụ: dạy hết bài, hết nội dung chương trình mà chưa thật tâm huyết với nghề chưa bắt kịp với yêu cầu đổi mới về quản lý, chương trình, phương pháp giảng dạy…Tất

Sangkienmoi.com

cả đã ảnh hưởng đến chất lượng hiệu quả công tác dạy học, là thách thức khi triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới với nhà trường.

- Về học sinh: Các con hào hứng với môn học, một số em rất tự tin trong hoạt động học tập, tiếp thu bài tốt. Bên cạnh đó, một nhóm học sinh còn nhút nhát, chưa bộc lộ năng khiếu Tiếng Anh, do tiếng địa phương nên 1 số em còn phát âm ngọng, ảnh hưởng đến phát âm Tiếng Anh.

- CMHS đã có sự quan tâm nhất định đến việc học Tiếng Anh của con em mình, họ mong muốn được đầu tư cho con em mình vì đây là môn học đặc thù nên nhiều phụ huynh không thể hỗ trợ giúp đỡ các con trong quá trình học tập nên nhà trường trở thành nơi gửi gắm tin cậy để con em phát huy năng lực, sở trường của mình trong hoạt động học Tiếng Anh. Tuy nhiên bên cạnh đó, một bộ phận PHHS do nhận thức về môn học hạn chế: Họ cho rằng Học để làm gì? Liệu chương trình Tiếng Anh có hiệu quả không? Không muốn con tham gia vào học chương trình liên kết Tiếng Anh, hoặc có muốn nhưng do điều kiện kinh tế nên không thể cho con tham gia.

* CSVC - thời lượng dạy học

- Nhà trường đã có 01 phòng dạy học ngoại ngữ cho học sinh diện tích 60 m2 không gian rộng rãi để các con có thể tham gia các hoạt động. Phòng học được trang bị bảng tinh thông minh, máy chiếu, âm ly loa đài và bộ chia ABC. (40 thẻ). Song với với tổng số 28 lớp với 3 khu thì 01 phòng học chưa đủ cho các lớp lên học, nên một số lớp phải học trên lớp học vì vậy viêc di chuyển và chuẩn bị thiết bị cho tiết dạy trên lớp không đảm bảo thời gian cho 1 tiết học.

1.3. Thực trạng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Tiếng Anh trường tiểu học .....- huyện .....

- Kết quả khảo sát về nhu cầu tham gia hoạt động bồi dưỡng của GV Tiếng Anh(Phiếu điều tra – **phụ lục 3**) kết quả cho thấy 100% GV đều rất mong muốn được tham gia bồi dưỡng. Điều này xuất phát từ bản thân GV đều nhận thức tốt về nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong hoạt động giảng dạy, bên cạnh đó BGH nhà trường làm tốt công tác tư tưởng, nắm bắt được điểm mạnh điểm yếu của GV, từ đó có sự tư vấn, động viên GV tham gia chương trình bồi dưỡng phù hợp.

- Kết quả khảo sát nội dung bồi dưỡng GV nhà trường hiện nay được đánh giá ở mức rất cần thiết và cần thiết ở các nội dung đưa ra. Trong đó một số nội dung được đánh giá ở mức cần thiết 100% như: bồi dưỡng kiến thức về môn học và chương trình; Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sư phạm và BD đổi mới PPDH, kiểm tra, đánh giá môn Tiếng Anh. Một số GV Tiếng Anh cũng được tiếp tục bồi dưỡng các nội dung "nâng bậc và đánh giá năng lực Tiếng Anh cho giáo viên Tiếng Anh chưa đạt chuẩn năng lực Tiếng Anh"; "Bồi dưỡng nâng cao cho giáo viên Tiếng Anh đã đạt chuẩn năng lực Tiếng Anh". Đây là các yêu cầu bắt buộc để GV đảm bảo năng lực dạy học môn Tiếng Anh.

- Kết quả khảo sát về phương pháp và hình thức bồi dưỡng giáo viên Tiếng Anh được đánh giá ở mức rất cần thiết và cần thiết. Tuy nhiên PP được đánh giá ưu tiên nhất vẫn là "PP tự bồi dưỡng" và "BD tập trung theo kế hoạch của phòng

Sangkienmoi.com

GD&DDT"; "Tự BD thông qua các hoạt động chuyên môn của nhà trường" GV chiếm tỉ lệ 100%. Các phương pháp "BD trực tuyến" bước đầu được quan tâm nhất định, nhất là trong bối cảnh hiện nay khi dịch bệnh COVID 19 kéo dài nên nhiều GV đã có sự nhận thức tốt hơn về công tác bồi dưỡng trực tuyến, tỉ lệ đánh giá ở mức rất cần thiết chiếm 50%; cần thiết: 50%. Riêng hình thức "BD theo hình thức GV cốt cán tự BD cho đơn vị trường học", một số GV cho rằng nên tạo điều kiện để tất cả GV đều được tham gia bồi dưỡng, có như vậy GV sẽ dễ dàng nắm bắt được kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn đối với một số chuyên đề bồi dưỡng có liên quan đến PPDH và kiểm tra, đánh giá học sinh. **(Phụ lục 4)**

1.4. Đánh giá thực trạng

**** Thuận lợi***

- Đội ngũ giáo viên Tiếng Anh trường TH .....trình độ đạt chuẩn, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, tâm huyết với nghề, tận tụy với học sinh, giao tiếp văn hóa ứng xử đúng mực.

- Đội ngũ giáo viên trẻ có tinh thần vượt khó vươn lên, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có khả năng tiếp cận và thực hiện những yếu tố mới trong giáo dục một cách thuận lợi.

- 100% giáo viên đã thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng yêu cầu mới.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của UBND huyện ..... về đầu tư cơ sở vật chất, sự đồng thuận của phần lớn phụ huynh học sinh trong việc thực hiện chiến lược phát triển của nhà trường.

**** Khó khăn***

Đứng trước nhiệm vụ đặt ra về đổi mới giáo dục. Nhà trường trong những năm qua cũng đã qua tâm công tác bồi dưỡng đội ngũ GV giảng dạy Tiếng Anh Trong nhà trường cụ thể:

Tạo điều kiện bồi dưỡng qua sinh hoạt tổ chuyên môn tại trường và cụm trường. Song do đặc thù tổ bộ môn, mỗi môn học số lượng người không nhiều, hơn nữa trong tổ có mỗi thành viên một môn nên việc chia sẻ chưa đươc như mong muốn. Nếu có chỉ trao đổi được về phương pháp là chủ yếu còn nội dung mỗi người đảm nhiệm một môn khác nhau.

Tạo điều kiện cho GV tham gia các buổi hội thảo, tập huấn của ngành, của Bộ, Sở. Song thời gian ngắn và khả năng của giáo viên hạn chế, Giáo viên chưa thật tâm huyết với nghề, chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu tài liệu nên hiệu quả mang lại chưa rõ.

Tham gia dự các tiết chuyên đề đổi mới phương pháp của đồng nghiệp trong trường, trong cụm và trong huyện. Song về thực tế giảng dạy chưa có khả năng áp dụng những phương pháp đổi mới mà tiết chuyên đề mang lại.

Nhà trường tạo điều kiện để GV bồi dưỡng các lớp dài hạn để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, song do điều kiện gia đình nên vẫn chưa sắp xếp thời gian học để đáp ứng chuẩn theo luật giáo dục mới.

Sangkienmoi.com

Do hạn chế về năng lực nên chưa tự tin tham gia các lớp dự án của Bộ về bồi dưỡng theo chuẩn Quốc tế. (mới có 1/2 đồng chí có chứng chỉ chuẩn Châu Âu theo quy định B2).

Trên cơ sở thực trạng hoạt động dạy học Tiếng Anh của nhà trường, đối chiếu với tiêu chuẩn cơ sở lý luận cần bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Tiếng Anh nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh tại nhà trường. Sau đây là một số biện pháp nhằm nâng cao công tác bồi dưỡng đội ngũ GV giảng dạy tiếng anh trong nhà trường.

2. Giải pháp hoạt động bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh ở nhà trường

2.1. Nâng cao nhận thức cho giáo viên Tiếng Anh

2.1.1 Mục tiêu

Trong xu hướng hội nhập Tiếng Anh là phương tiện giao tiếp cần thiết. Vì vậy, Giáo viên cần xác định tầm quan trọng của bộ môn để thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng xã hội đối với việc dạy - học ngoại ngữ, tạo phương pháp học tập ngoại ngữ rộng khắp. GV tăng cường đầu tư chuyên môn nâng cao năng lực bản thân.

2.1.2. Nội dung và biện pháp thực hiện

- Quán triệt mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp dạy học môn Tiếng Anh. Thông qua cuộc họp hội đồng sư phạm, họp chuyên môn, và chương trình sinh hoạt chính trị của nhà trường. BGH cần phổ biến, tuyên truyền và động viên GV nắm bắt được yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với từng môn học, từng lớp học cùng đề án ngoại ngữ giai đoạn 2017-2025.

- Có các phương án áp dụng chương trình, sách giáo khoa phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn của nhà trường. Thực hiện đồng bộ đổi mới chương trình, SGK, PPDH với việc đổi mới về cơ bản phương pháp KT-ĐG đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, quản lý giáo dục, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hoá, đảm bảo trang thiết bị và đồ dùng dạy học môn Tiếng Anh.

- Làm tốt công tác giáo dục tư tưởng, tạo ra động lực cho tập thể, cá nhân trong công tác bồi dưỡng - tự bồi dưỡng. Thông qua tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục làm cho đội ngũ giáo viên nhận thức rõ việc bồi dưỡng - tự bồi dưỡng là đòi hỏi cấp bách của công cuộc đổi mới giáo dục tiểu học.

-> Qua việc giáo dục tuyên tuyền GV đã có nhận thức đúng về công tác bồi dưỡng đội ngũ, từ đó các đồng chí giáo viên giảng dạy Tiếng anh trong trường đã chủ động trong việc tự học, tự bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu đổi mới.

2.2. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng CTGDPT mới

2.2.1. Mục tiêu

Mục đích của việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT mới và đề án ngoại ngữ giai đoạn 2017-2025 để cụ thể hóa những chỉ tiêu và nội dung cần bồi dưỡng về chuyên môn cho đội ngũ CBQL, giáo viên trong các trường tiểu học dựa trên mục tiêu của chương trình và đề án. Giúp cho các thành viên trong nhà trường xác định được trách nhiệm của mình cùng

Sangkienmoi.com

thống nhất trong công tác chỉ đạo và thực hiện. Đảm bảo công việc bồi dưỡng được tiến hành đúng tiến độ, phù hợp với từng cá nhân, không sót việc và có hiệu quả để triển khai thực hiện CTGDPT mới cho năm học 2022-2023.

2.2.2. Nội dung và biện pháp thực hiện

Đầu năm học đồng chí hiệu trưởng ủy quyền cho đồng chí Phó Hiệu trưởng (PHT) - phụ trách chuyên môn trong nhà trường căn cứ vào tình hình thực tế đội ngũ của đơn vị, căn cứ vào nhiệm vụ của các cấp lãnh đạo, mục tiêu kế hoạch của nhà trường, chủ động điều tra nhu cầu bồi dưỡng CM cho GV.

a/ Rà soát và khảo sát nhu cầu bồi dưỡng

- Rà soát: Đối chiếu với yêu cầu cần đạt về mục tiêu thực hiện CTGDPT mới và đề án ngoại ngữ giai đoạn 2017-2025, nhà trường cho GVTA tự rà soát bản thân đối chiếu tiêu chuẩn đề xuất nhu cầu bồi dưỡng; Đồng thời, PHT - người phụ trách chuyên môn chính trong nhà trường thông qua KTĐG thường xuyên đề xuất nội dung bồi dưỡng đội ngũ. **Phiếu Khảo sát nhu cầu BD (PL 5)**

Căn cứ vào kết quả tổng hợp nhu cầu của cán bộ, giáo viên ,đồng chí Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT mới theo từng mảng nội dung phù hợp. *b/ Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng*

- Lập kế hoạch trong công tác QL là chức năng cơ bản nhất trong quản lí giáo dục có ý nghĩa quyết định đến sự phát triển sự thành công trong quản lí. Đây là khâu quan trọng trong công tác quản lí, giúp nhà quản lí chủ động về thời gian, nguồn lực tham gia đào tạo bồi dưỡng để triển khai các hoạt động bồi dưỡng. Một kế hoạch tốt sẽ giúp nhà quản lí đạt được mục tiêu đề ra, tiết kiệm được nguồn nhân lực và vật lực đảm bảo tính hiệu quả. Kế hoạch bồi dưỡng phải đảm bảo về tiến độ thời gian trước khi bắt đầu vào năm học và phù hợp với nhu cầu thực tế tại đơn vị mình.

- Nội dung kế hoạch bồi dưỡng phải dựa trên cơ sở:

+ Các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở, phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Mục tiêu phát triển của nhà trường trong năm học đó và giai đoạn tiếp theo.

+ Điều kiện về CSVC, nguồn nhân lực tham gia hoạt động bồi dưỡng.

- Yêu cầu về nội dung trong kế hoạch bồi dưỡng: Rõ mục đích, rõ yêu cầu, rõ chỉ tiêu và biện pháp của từng nội dung, rõ đối tượng triển khai, thực hiện.

(Lộ trình thực hiện Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng – phụ lục 5)

->Việc XD kế hoạch sát thực tiễn, đáp ứng đúng mong muốn của CBGV trước yêu cầu đổi mới và đặc biệt chuẩn bị tâm thế, là tiền đề cho thực hiện CTGDPT mới thành công. Điều đó sẽ hứa hẹn việc triển khai sẽ đạt hiệu quả.

2.3. Triển khai đa dạng nội dung và hình thức bồi dưỡng đội ngũ thông qua thực hiện bồi dưỡng bồi dưỡng định kì, bồi dưỡng thường xuyên

2.3.1 Mục tiêu

Để giúp cho đội ngũ hoàn thiện về năng lực và trình độ của bản thân, phát huy hết năng lực, tính chủ động, sáng tạo trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao thì ưu tiên hàng đầu là tổ chức bồi dưỡng định kỳ, BD thường xuyên. Bên cạnh đó, mỗi CBGV cần có biện pháp biến quá trình bồi dưỡng thành quá trình tự bồi dưỡng của GV.

Sangkienmoi.com

2.3.2. Nội dung và cách thức thực hiện

a. Bồi dưỡng định kỳ

Trong hè là thời gian mà nhà trường và giáo viên có thể tập trung vào công tác bồi dưỡng chuyên môn nhiều nhất bởi trong năm học họ phải giảng dạy, chuyên tâm vào việc nâng cao chất lượng học sinh. Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong hè cho giáo viên Tiếng Anh của nhà trường trên cơ sở nhu cầu, mong muốn đề xuất của GV Tiếng anh gồm một số nội dung bồi dưỡng sau:

- Bồi dưỡng nâng cao nhận thức và thái độ nghề nghiệp.
- Bồi dưỡng nâng bậc và đánh giá năng lực Tiếng Anh cho giáo viên Tiếng

PHỤ LỤC 07

BẢNG SO SÁNH TỔNG HỢP KẾT QUẢ

(Về kết quả bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp GV sau khi được triển khai đến thời điểm

BẠN MUỐN MUA TÀI LIỆU NÀY?
VUI LÒNG CHUYỂN KHOẢN VỀ
VU NGO DAN
NGAN HANG QUOC TE VIB
STK 888189686
NỘI DUNG: SKMTIEUHOC35
SỐ TIỀN CẦN CHUYỂN: 160.000Đ
SAU ĐÓ, VUI LÒNG LIÊN HỆ ZALO: 0979 702 422
(KHÔNG CẦN KẾT BẠN)
CHÚNG TÔI SẼ GỬI FILE CHO BẠN SAU KHI NHẬN ĐƯỢC THANH TOÁN